

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam**

CHỦ TỊCH ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2283/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam (sau đây gọi tắt là Văn phòng Thường trực) là tổ chức giúp việc Ủy ban sông Mê Công Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ủy ban), có chức năng giúp Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam trong thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ phối hợp liên ngành, liên tỉnh, liên quốc gia của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam theo quy định của Hiệp định Hợp tác Phát triển Bền vững lưu vực sông Mê Công, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Văn phòng Thường trực đặt tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại số 23 Phố Hàng Tre, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

3. Văn phòng Thường trực có Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh; trụ sở tại số 200 đường Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Văn phòng Thường trực hoạt động tuân thủ theo các quy định, quy chế và phân cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường như đối với các Cục trực thuộc Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, đề xuất với lãnh đạo Ủy ban xem xét, quyết định:

a) Chiến lược hoạt động của Ủy ban;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các hoạt động hợp tác, các chương trình, đề án, dự án về sử dụng, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan nhằm phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công; đề xuất tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

c) Nội dung, chương trình, đề án, báo cáo kết quả và kiến nghị hợp tác của các Hội nghị Cấp cao Ủy hội sông Mê Công quốc tế, phiên họp các cấp của Ủy hội sông Mê Công quốc tế và Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;

d) Dự thảo kiến nghị của Ủy ban về các giải pháp bảo đảm thực hiện hiệu quả các chiến lược và quy hoạch (khu vực và quốc gia); ứng phó với các diễn biến bất thường, các tác động tiềm tàng tới Việt Nam do các hoạt động phát triển thượng nguồn và biến đổi khí hậu trên cơ sở giám sát, nghiên cứu về tài nguyên nước và các lĩnh vực có liên quan trên lưu vực;

đ) Dự thảo kiến nghị của Ủy ban về xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách (kể cả khung pháp lý quốc tế và khu vực), các giải pháp giải quyết tranh chấp, vướng mắc giữa các Bộ, ngành, địa phương và giữa Việt Nam với các quốc gia trong lưu vực sông Mê Công đối với phát triển bền vững, sử dụng, quản lý, bảo vệ tài nguyên nước và tài nguyên liên quan trên lưu vực.

2. Giúp việc Ủy ban trong thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 2, Điều 2 của Quyết định số 619/QĐ-TTg để giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, đối tác quốc tế, khu vực, trong nước và các cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động liên ngành trên lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk của Việt Nam.

3. Giúp Ủy ban đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện các văn bản pháp lý quốc tế, các quy hoạch tài nguyên nước và chuyên ngành, các chương trình, đề án, dự án có liên quan trên lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

4. Tổ chức các hoạt động phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố liên quan chuẩn bị trình lãnh đạo Ủy ban ý kiến bằng văn bản của Ủy ban theo quy định đối với các chương trình, đề án, dự án, hoạt động về sử dụng, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan nhằm

phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

5. Chuẩn bị ý kiến bằng văn bản trình lãnh đạo Ủy ban theo quy định đối với các quy hoạch tài nguyên nước tới cấp tỉnh, thành phố; quy hoạch chuyên ngành của các Bộ, ngành có khai thác, sử dụng tài nguyên nước (thủy lợi, thủy điện, cấp nước, giao thông đường thủy nội địa, thủy sản...) trên lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk, các chương trình, đề án, dự án có liên quan trước khi trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện vai trò đầu mối hợp tác với các quốc gia trong lưu vực Mê Công, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Hiệp định Hợp tác Phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công; điều phối và thực hiện các chiến lược, chương trình dự án hợp tác của Ủy hội sông Mê Công quốc tế trong lưu vực và trên lãnh thổ Việt Nam.

7. Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm xây dựng các giải pháp giảm thiểu tác động của các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia thượng nguồn tới tài nguyên nước của Việt Nam thuộc lưu vực sông Mê Công trong bối cảnh biến đổi khí hậu và của Việt Nam trong lưu vực sông Mê Công có tác động xuyên biên giới và các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo dõi, giám sát của Ủy ban về diễn biến tài nguyên nước, các hoạt động sử dụng, bảo vệ, phát triển bền vững tài nguyên nước và tài nguyên liên quan trên lưu vực sông Mê Công nhằm đảm bảo sử dụng công bằng và hợp lý nguồn nước sông Mê Công, bảo vệ quyền lợi của Việt Nam thông qua quy hoạch tổng thể, các dự án hợp tác và nghiên cứu khoa học công nghệ cho lưu vực Mê Công, đặc biệt là các dự án trên dòng chính.

9. Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống hỗ trợ ra quyết định cho lưu vực sông Mê Công, bao gồm cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước và tài nguyên liên quan trên lưu vực sông Mê Công, kể cả các lưu vực sông Cửu Long, sông Sê San - Srêpôk và hệ thống hướng dẫn kỹ thuật phục vụ công tác chỉ đạo, điều phối, giám sát của Ủy ban.

10. Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền về phát triển bền vững, sử dụng, quản lý hiệu quả và bảo vệ tài nguyên nước và tài nguyên liên quan trên lưu vực sông Mê Công, tình hình phát triển trong lưu vực, hoạt động của Ủy hội sông Mê Công quốc tế, và Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

11. Triển khai nhiệm vụ huy động các nguồn lực trong nước và quốc tế để hỗ trợ việc thực hiện các nhiệm vụ về tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trên lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

12. Thực hiện vai trò đầu mối trong các hoạt động hợp tác song phương với các quốc gia ven sông Mê Công, các đối tác phát triển và trong các sáng kiến hợp tác vùng liên quan đến tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

13. Chuẩn bị, tổ chức Hội nghị toàn thể và các Phiên họp Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk và Hội nghị chuyên đề theo quyết định của Chủ tịch Tiểu ban; duy trì quan hệ công tác và tham vấn với các Bộ, ngành và địa phương thành viên của Ủy ban theo Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

14. Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống chia sẻ thông tin số liệu với các thành viên của Ủy ban; các Bộ, ngành, địa phương và các bên có liên quan phục vụ công tác chỉ đạo, điều phối, tuyên truyền của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

15. Thực hiện các hoạt động của Ủy ban và các nhiệm vụ phối hợp trong các lĩnh vực liên quan được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phân công theo Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và các đơn vị có liên quan trong Bộ Tài nguyên và Môi trường.

16. Quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, công chức, viên chức và người lao động thuộc Văn phòng theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường và phân công của Bộ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban.

18. Quản lý tài chính, tài sản thuộc Văn phòng; thực hiện trách nhiệm tài chính theo quy định của pháp luật.

19. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ủy ban giao.

Điều 3. Lãnh đạo Văn phòng Thường trực

1. Văn phòng Thường trực có Chánh Văn phòng và không quá 03 Phó Chánh Văn phòng do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban và trước pháp luật về mọi hoạt động của Văn phòng Thường trực; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Văn phòng Thường trực; điều hành mọi hoạt động của Văn phòng Thường trực; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân cấp và ủy quyền của Bộ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban.

3. Phó Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam giúp việc Chánh Văn phòng, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.

2. Phòng Quản lý và Hợp tác lưu vực sông Mê Công.
3. Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Trung tâm Hỗ trợ Phát triển lưu vực sông Mê Công.

Trung tâm Hỗ trợ Phát triển lưu vực sông Mê Công là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam trình Bộ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển lưu vực sông Mê Công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 14/QĐ-UBMC ngày 28 tháng 2 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

2. Chánh Văn phòng của Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Chủ tịch UBSCM Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương; Giao thông vận tải; Tài chính; Nội vụ; Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Ngoại giao; Công an; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Quốc phòng; Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc LVS Mê Công;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc LVS Mê Công;
- Ban cán sự đảng Bộ TN&MT;
- Đảng ủy Bộ, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, VPUBSCM, TCCB.

(Chữ ký)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Trần Hồng Hà**